

**BỘ TÀI CHÍNH**  
Số: 72/2001/QĐ-BTC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2001

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**  
*Về việc sửa đổi, bổ sung tên và thuế suất của mặt hàng*  
*thuộc nhóm 2710 trong Biểu thuế thuế nhập khẩu ưu đãi*

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*  
*Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;*  
*Căn cứ khung thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10 ngày 10/10/1998 của ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa X,*  
*Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/5/1998,*  
*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi mức thuế suất nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 quy định tại Quyết định số 67/2001/QĐ-BTC ngày 05/7/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thành mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới như sau:

| Mã số |           | Mô tả nhóm, mặt hàng                                                                      | Thuế suất (%) |
|-------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| Nhóm  | Phân nhóm |                                                                                           |               |
| 2710  |           | Dầu mỏ các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi - tum, trừ dạng thô; các chế phẩm |               |